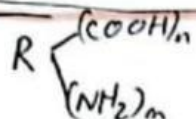


AMINO ACID

Các a.a TRONG PROTEIN

- Là α a.a.
- L- ở C_α (trừ glycine)

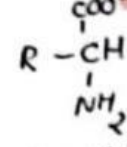
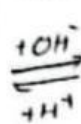
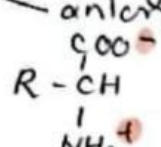
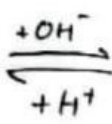
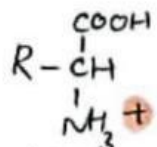


LƯU Ý

phức pH dd.

dạng cation

lượng cực



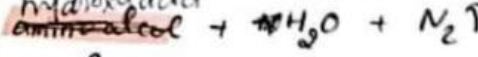
cation - axit

PHẢN ỨNG

(như axit béo B₁)

hydroxy acid

anion - kiềm base



(glycine → acid glycolic) H₂O

(α-alanine → acid lactic)

PHẢN ỨNG

β-a.a. → acid COOH + NH₃

γ-a.a. → amide vòng (lactam)

nếu dùng α-a.
mà đc khi
lên xanh qui
ấm ⇒ β-a.a

TẠO PHỨC VỚI ION M⁺

(trong đó Cu²⁺ bền nhất)

phản ứng
biuret

TẠO MÀU VỚI NITRIN

sp {màu xanh}

phản ứng
biuret

Arginine: Thap, hormon nitric oxide

Acid glutamic → thị bệnh TK

mono C₁ → mi chính

Methionin → T gan

Cystein: thuốc, điều chế thuốc

EDTA → khử KL nặng
tách chiết ND

ỨNG DỤNG